

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Căn cứ Khoản 2 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự tại Tòa án.

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 238/2021/TLST- VHNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu:

Anh Trần Quốc T, sinh năm 1955

HKTT và hiện ở: PA nhà tập thể bộ công nghiệp nhẹ, phường ĐN, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Chị Nguyễn Thu H, sinh năm: 1973

HKTT và hiện ở: Số X ngõ Y QN , phường NC, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quốc T và chị Nguyễn Thu H cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc T và chị Nguyễn Thu H.

- *Về con chung*: Hai bên xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ*: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trần Quốc T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn được trừ vào số tiền lệ phí ly hôn đã nộp theo biên lai số AA 11517 ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát, Thi hành án ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND phường Nhân Chính,
quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
(QĐ số 280/31.12.2013)

THẨM PHÁN

Lại Nguyệt Ánh